UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2001/QĐ-UB	*Cà Mau, ngày 01 tháng 8 năm 2001*

Tg 26.7

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH CÀ MAU

V/v ban hành quy định tạm thời về tổ chức và hoạt động của Tổ nhân dân tự quản về an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân;

- Căn cứ Nghị quyết số 09/1998/NQ-CP về tăng cường công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới và chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm;

- Căn cứ Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 09/12/1998 của Tỉnh uỷ Cà Mau về thực hiện cuộc vận động toàn dân tham gia quản lý, giáo dục đối tượng vi phạm pháp luật tại cộng đồng dân cư;

- Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Cà Mau.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 : Nay ban hành kèm theo quyết định này bản quy định tạm thời về tổ chức và hoạt động của Tổ nhân dân tự quản về an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở khóm, ấp, cụm dân cư thuộc xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Tổ nhân dân tự quản).

Điều 2 : Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với quy định này đều bãi bỏ.

Điều 3 : Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh Cà Mau, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: - Như điều 3 - Lưu VP	**TM/ UBND TỈNH CÀ MAU** **KT. CHỦ TỊCH** **PHÓ CHỦ TỊCH** *(Đã ký)* LÊ HỒNG MY

QUY ĐỊNH TẠM THỜI

Về tổ chức và hoạt động của Tổ nhân dân tự quản về an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội
(Ban hành kèm theo quyết định số: 21/2001/QĐ-UB ngày 01/8/2001 của UBND tỉnh Cà Mau)

CHƯƠNG I
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CHUNG CỦA TỔ NHÂN DÂN TỰ QUẢN

Điều 1 : Tổ nhân dân tự quản về an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội là tổ chức quần chúng ở ấp, khóm, cụm dân cư (sau đây gọi tắt là Tổ nhân dân tự quản), do UBND xã, phường, thị trấn tổ chức và lãnh đạo, Công an cùng cấp huấn luyện và hướng dẫn về nghiệp vụ.

Điều 2 : Tổ nhân dân tự quản có nhiệm vụ cụ thể sau đây:

1- Tuyên truyền vận động nhân dân trong Tổ chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định về bảo vệ an ninh trật tự, tổ chức thực hiện phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng Tổ dân cư, hộ gia đình an toàn; phối hợp với lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dân phòng, lực lượng xung kích an ninh và lực lượng bảo vệ cơ quan doanh nghiệp đóng tại địa bàn để cùng bảo vệ an ninh trật tự tại khu vực Tổ dân cư.

2- Vận động hướng dẫn nhân dân chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý hộ khẩu, quản lý vũ khí, chất nổ; giữ gìn trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng, phòng cháy chữa cháy, phòng ngừa tai nạn, tệ nạn xã hội và các quy định khác về trật tự an toàn xã hội.

3- Tổ chức và vận động nhân dân tham gia cảm hóa, giáo dục, giúp đỡ những người đang trong diện cải tạo không giam giữ, quản chế, tù được hưởng án treo, tù tha về đang trong thời gian thử thách, đối tượng đang giáo dục tại xã, phường, thị trấn; phát hiện truy bắt các đối tượng có lệnh truy nã, trốn thi hành án; vận động, thuyết phục đối tượng phạm tội đang lẫn trốn ra tự thú; phối hợp với gia đình, nhà trường, đoàn thể có biện pháp quản lý giáo dục trẻ em phạm pháp.

4- Nắm tình hình về an ninh trật tự trong Tổ, thường xuyên và kịp thời phản ảnh cho Công an viên phụ trách ấp, Cảnh sát khu vực, phát hiện kịp thời các vụ mâu thuẫn trong nhân dân, kiến nghị với chính quyền, phối hợp với các đoàn thể hóa giải hoặc giải quyết, ngăn ngừa những hậu quả xấu có thể xảy ra.

5- Khi xảy ra các vụ việc về an ninh trật tự trong Tổ phải tổ chức kịp thời việc bảo vệ hiện trường, cấp cứu nạn nhân (nếu có), giữ gìn trật tự, nắm tình hình có liên quan và tìm mọi cách báo ngay cho cơ quan Công an, thực hiện các công việc theo sự phân công của cơ quan Công an, hoặc của chính quyền.

Điều 3 : Trong khi thi hành nhiệm vụ, Tổ trưởng, Tổ phó Tổ Tự quản được:

1- Bắt, tước vũ khí, thu tang vật và dẫn giải người phạm tội quả tang, người đang có lệnh truy nã đưa đến trụ sở Công an xã, phường, thị trấn nơi gần nhất.

2- Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, nhắc nhở nhân dân trong Tổ chấp hành các quy định về an ninh trật tự.

3- Yêu cầu những người có hành vi xâm phạm trật tự công cộng, trật tự an toàn giao thông về trụ sở Ban bảo vệ dân phố, Ban nhân dân, Ban bảo vệ thôn xóm, ấp khu vực hoặc xã, phường, thị trấn để giải quyết.

4- Được trang bị công cụ hỗ trợ trong khi làm nhiệm vụ theo quy định của ngành Công an.

5- Tổ chức vận động quần chúng trong Tổ tham gia quản lý các vụ việc về an ninh trật tự xảy ra như: bảo vệ hiện trường, cấp cứu người bị nạn, đuổi bắt kẻ phạm tội quả tang hoặc đối tượng truy nã, chữa cháy, giải quyết tai nạn...

CHƯƠNG II
TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG VÀ CHẾ ĐỘ KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 4 : Về tổ chức:

1- Tổ trưởng, Tổ phó Tổ nhân dân tự quản do đại diện các hộ gia đình trong Tổ bầu ra, được UBND xã, phường, thị trấn công nhận, trên cơ sở giới thiệu của Công an viên phụ trách ấp hoặc Cảnh sát khu vực với nhiệm kỳ 2 năm.

2- Tổ nhân dân tự quản được tổ chức ở từng cụm dân cư thích hợp trong phạm vi từ 25-30 hộ (mỗi chủ hộ là 01 tổ viên). Mỗi Tổ có 01 Tổ trưởng và 01 Tổ phó.

3- Tổ trưởng và Tổ phó Tổ nhân dân tự quản phải có các tiêu chuẩn sau đây:

a) Tuổi từ 18 trở lên, cư trú thường xuyên ở Tổ.

b) Lý lịch rõ ràng, bản thân và gia đình gương mẫu chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

c) Có điều kiện và nhiệt tình tham gia công tác, quan hệ tốt với nhân dân.

Điều 5 : Lề lối làm việc:

1- Tổ nhân dân tự quản định kỳ mỗi tháng họp 01 lần (trừ trường hợp đột xuất) để kiểm điểm công tác đã làm và bàn chương trình công tác sắp tới.

2- Trong khi làm nhiệm vụ, Tổ trưởng, Tổ phó Tổ nhân dân tự quản phải đeo băng chức danh theo quy định của ngành Công an.

3- Tổ trưởng, Tổ phó Tổ nhân dân tự quản được tập huấn về kiến thức pháp luật và nghĩa vụ công tác bảo vệ an ninh trật tự theo chương trình, kế hoạch của cơ quan Công an.

Điều 6 : Quan hệ công tác:

1- Tổ trưởng, Tổ phó Tổ nhân dân tự quản chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Bí thư Chi bộ, Trưởng Ban nhân dân ấp, khóm, sự quản lý của chính quyền xã, phường, thị trấn và sự giám sát của các tổ viên và nhân dân. Chịu sự hướng và chỉ đạo hoạt động của Công an xã, phường, thị trấn mà trực tiếp là Công an viên phụ trách ấp, Cảnh sát khu vực về công tác phòng chống tội phạm, giữ gìn an ninh trật tự.

2- Mối quan hệ giữa Tổ nhân dân tự quản với Đội dân phòng, Đội xung kích an ninh, lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng bảo vệ chuyên trách cơ quan, xí nghiệp đóng trên địa bàn là quan hệ phối hợp để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự theo chỉ đạo của cấp ủy và chính quyền cơ sở.

Điều 7 : Chế độ, chính sách khen thưởng, kỷ luật.

1- Kinh phí hoạt động của Tổ nhân dân tự quản chi từ quỹ bảo trợ an ninh trật tự theo quy định chung của pháp luật.

2- Tùy theo điều kiện cụ thể của địa phương, HĐND, UBND xã, phường, thị trấn có trách nhiệm bố trí nơi làm việc thích hợp cho Tổ nhân dân tự quản để đảm bảo cho Tổ nhân dân tự quản hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3- Trong khi làm nhiệm vụ, Tổ trưởng, Tổ phó Tổ nhân dân tự quản nếu bị thương hoặc hy sinh thì sẽ được hưởng các chính sách như đối với Công an xã hoặc bảo vệ chuyên trách cơ quan, xí nghiệp.

4- Tổ trưởng, Tổ phó Tổ nhân dân tự quản có thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ an ninh trật tự được đề nghị các cấp chính quyền hoặc Công an khen thưởng theo chính sách chung.

5- Tổ trưởng, Tổ phó Tổ nhân dân tự quản nếu lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn có hành vi vi phạm pháp luật hoặc mưu cầu lợi ích cá nhân, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, đến uy tín của tổ chức thì tùy theo mức độ sẽ bị xử lý kỷ luật bằng các hình thức: Khiển trách, cảnh cáo, đưa ra khỏi lực lượng; nếu vi phạm nghiêm trọng sẽ bị truy tố trước pháp luật.

CHƯƠNG III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8 : Quy định này được phổ biến, tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân, cơ quan xí nghiệp để cho mọi người biết và thực hiện, đồng thời trực tiếp giám sát việc thực hiện của Tổ trưởng, Tổ phó Tổ nhân dân tự quản.

Điều 9 : UBND huyện, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn tổ chức xây dựng, quản lý, củng cố Tổ nhân dân tự quản vững mạnh.

Điều 10 : Giám đốc Công an tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn tổ chức thành

lập và hoạt động, quy định cụ thể nhiệm vụ của Tổ trưởng, Tổ phó Tổ nhân dân tự quản và thường xuyên chỉ đạo kiểm tra, quản lý, chỉ huy công tác, huấn luyện nghiệp vụ cho Tổ trưởng, Tổ phó Tổ nhân dân tự quản để Tổ trưởng, tổ phó Tổ nhân dân tự quản hoàn thành tốt nhiệm vụ.

TM/ UBND TỈNH CÀ MAU
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

LÊ HỒNG MY